

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trương Thị H, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1998

Nơi cư trú: thôn D L, xã P, tỉnh Quảng Trị.

Căn cước công dân số: 044198000190

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc K, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1993

Nơi cư trú: thôn C P, xã P, tỉnh Quảng Trị.

Căn cước công dân số: 044093004571

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Quốc K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Quốc K thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thanh P, sinh ngày 20/02/2017 và Nguyễn Thanh H1, sinh ngày 29/3/2018. Sau khi ly hôn, chị H và anh K thống nhất thoả thuận giao 02 con Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh H1 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh K đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/02 con ( 1.000.000 đồng (một triệu

đồng)/con/tháng) kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi các con P và H1 lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Quốc K thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Quốc K thống nhất thỏa thuận chị H chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và nộp thay anh K 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0002216 ngày 08 tháng 12 năm 2025. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Lâm Trạch (nay là Phong Nha)
- số GNC: 20/2017 ngày 12/4/2017;
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**